

NÂNG CAO HIỆU QUẢ MÔ HÌNH PHÒNG, CHỐNG MA TÚY TẠI TỈNH LÂM ĐỒNG (CỦ)

Trần Hữu Tráng¹
Email: huutrangstran@gmail.com

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 09/01/2025

Ngày phản biện đánh giá: 17/07/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 28/07/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.604

Tóm tắt: Bài viết phân tích làm rõ thực tiễn các mô hình phòng, chống ma túy đang triển khai trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, trong đó phân tích làm rõ ba hạn chế của các mô hình phòng, chống ma túy là: có rất ít mô hình chuyên biệt về phòng, chống ma túy; hiệu quả của các mô hình phòng, chống ma túy đang triển khai còn khá hạn chế; chưa có các tổng kết, đánh giá một cách toàn diện về hiệu quả của mô hình phòng, chống ma túy đang triển khai. Từ đó, bài viết kiến nghị hai nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả các mô hình phòng, chống ma túy tại tỉnh Lâm Đồng.

Từ khóa: mô hình, hiệu quả, phòng, chống ma túy, Lâm Đồng

I. Đặt vấn đề

Những năm gần đây, tình hình kinh tế, xã hội, cơ sở hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin, mạng viễn thông của tỉnh Lâm Đồng đã có sự phát triển mạnh mẽ. Bên cạnh ưu điểm là thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thì điều này cũng tạo những thuận lợi cho tệ nạn ma túy. Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ban hành nhiều kế hoạch phòng, chống ma túy và chỉ đạo sát sao các hoạt động phòng, chống ma túy, trong đó đã xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình phòng, chống ma túy. Tuy nhiên, hiệu quả của một số mô hình phòng, chống ma túy vẫn còn những hạn chế nhất định. Vì vậy, việc nghiên cứu để kiến nghị

các biện pháp nâng cao hiệu quả các mô hình phòng, chống ma túy sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh. Điểm mới của bài viết là đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả các mô hình phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

II. Cơ sở lý thuyết

2.1. Lý thuyết về phòng ngừa tội phạm

Lý thuyết về phòng ngừa tội phạm là một nền tảng lý luận quan trọng, làm rõ các nguyên tắc, cơ sở, nội dung, chủ thể và biện pháp phòng ngừa tội phạm (Lê & cộng sự, 2024; Võ, 2008). Lý thuyết phòng ngừa tội phạm được vận dụng trong phòng, chống ma túy.

¹ Trường Đại học Kiểm sát

2.2. Lý thuyết về vai trò của cộng đồng dân cư trong phòng ngừa tội phạm

Phòng ngừa tội phạm là hoạt động có tính chủ động và tổng hợp của Nhà nước, của xã hội và mọi công dân hướng tới việc hạn chế, ngăn ngừa sự hình thành các thành tố tạo thành nguyên nhân của tội phạm hoặc làm cho các thành tố này không phát huy được tác dụng để loại trừ dần nguyên nhân của tội phạm, ngăn ngừa tội phạm xảy ra (Lê & cộng sự, 2024). Hoạt động phòng, chống ma túy chỉ đạt được hiệu quả trên cơ sở huy động tối đa sức mạnh của cộng đồng dân cư và mọi cá nhân trong xã hội cùng tích cực tham gia.

2.3. Lý thuyết về trí thông minh ba nhân tố của Sternberg

Lý thuyết về trí thông minh ba nhân tố của Sternberg đề cập đến “*trí tuệ thành công*” (successful intelligence) với ba nhân tố: trí thông minh phân tích, trí thông minh thực hành, năng lực sáng tạo (Trần & cộng sự, 2023). Theo đó, người có trí tuệ phân tích cao có khả năng tìm ra các giải pháp hữu hiệu. Người có năng lực tạo ra sự phù hợp tối ưu sẽ có khả năng kết hợp những kinh nghiệm, sự kiện, khám phá, tưởng tượng, dự đoán, ... theo những cách thức mới để giải quyết những vấn đề đặt ra. Người có trí tuệ thực hành có khả năng hoạt động trong các tình huống thực tiễn một cách sáng tạo (Trần & cộng sự, 2021). Những người vận hành các mô hình phòng, chống ma túy đòi hỏi phải vận dụng lý thuyết về trí thông minh ba nhân tố để nâng cao hiệu quả của mô hình này.

III. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính (Qualitative approach), là phương pháp nghiên cứu dựa trên các dữ liệu “*phi số liệu*” (Busetto & cộng

sự, 2020). Phương pháp này dựa trên các thông tin, tài liệu để đưa ra những giải thích thuyết phục dựa trên các bằng chứng thu thập được (Gillham, 2000). Các bằng chứng, tài liệu được sử dụng trong bài viết là các công trình nghiên cứu đã được công bố và các văn bản có liên quan đến mô hình phòng, chống ma túy. Phương pháp nghiên cứu định tính được sử dụng kết hợp với các phương pháp khác thường được sử dụng trong nghiên cứu khoa học xã hội, như phân tích, bình luận, quy nạp, diễn dịch, suy luận logic để thực hiện các nội dung bài viết.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Thực tiễn các mô hình phòng, chống ma túy tại tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng xác định một trong các giải pháp là “*Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phòng, chống ma túy*”. Tính đến năm 2024, cả tỉnh đang duy trì 110 mô hình phòng, chống tội phạm, nổi bật là mô hình Camera an ninh với 5.869 camera trong toàn tỉnh; thành lập 1.367 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự với 4.261 thành viên (Thụy Trang, 2025). Đoàn thanh niên tỉnh duy trì hoạt động của 185 câu lạc bộ “*Tuổi trẻ phòng chống tội phạm*”, 435 câu lạc bộ “*Tuổi trẻ với pháp luật*” thu hút hơn 55.808 lượt đoàn viên tham gia (Ban chỉ đạo 138, 2024). Một số địa phương đã có những mô hình phòng, chống tội phạm điển hình, như thị trấn Liên Nghĩa có 6 mô hình, tổ chức quần chúng bảo vệ an ninh trật tự theo hướng “*tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải*” (Thy Vũ, 2025). Huyện Bảo Lâm xây dựng mới nhiều mô hình như: mô hình “*Tổ dân phố an toàn phòng cháy, chữa cháy*”, “*Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy*,

cơ quan, doanh nghiệp an toàn đảm bảo an ninh, trật tự”, “*Tổ tự quản công trường học an toàn giao thông*” (Nguyệt Thu, 2023). Thôn Dong Glê, xã Phi Liêng, huyện Đam Rông triển khai mô hình “*Khu dân cư phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội*” (Bộ Công an, 2024). Xã P’roh, huyện Đơn Dương triển khai mô hình điểm “*Xã không có tội phạm, tệ nạn ma túy*” (Công an huyện Đơn Dương, 2021).

4.2. Những hạn chế trong các mô hình phòng, chống ma túy tại tỉnh Lâm Đồng

Nghiên cứu các mô hình phòng, chống ma túy đang triển khai tại tỉnh Lâm Đồng cho thấy có những hạn chế sau đây:

- Thứ nhất, có rất ít các mô hình chuyên biệt về phòng, chống ma túy. Thực trạng các mô hình phòng, chống tội phạm nêu trên cho thấy, các mô hình đang triển khai chủ yếu là các mô hình phòng, chống tội phạm nói chung, như câu lạc bộ “*Tuổi trẻ phòng chống tội phạm*”, câu lạc bộ “*Tuổi trẻ với pháp luật*”, các đội “*Thanh niên xung kích an ninh*”... Chỉ có một số ít mô hình chuyên biệt về phòng, chống ma túy, như mô hình “*Xã không có tội phạm, tệ nạn ma túy*” ở xã P’roh huyện Đơn Dương.

- Thứ hai, hiệu quả các mô hình phòng, chống ma túy đang triển khai vẫn còn khá hạn chế. Điều này thể hiện trước hết ở sự đánh giá của Ban chỉ đạo 138 tỉnh Lâm Đồng: “*Tình hình người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh có xu hướng ngày càng tăng: tính đến ngày 14/6/2025, số người nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy ngoài xã hội là 1.408 người, tăng 293 người so với cùng kỳ năm 2024; toàn tỉnh chỉ có 06/137 xã không có tệ nạn ma túy (chiếm 4,4%)... Theo đó, có đến 131/137 xã của tỉnh Lâm*

Đồng có tệ nạn ma túy (chiếm 95,6%)” (Ban chỉ đạo 138, 2025, tr. 1-2). So với toàn quốc, tỷ lệ số xã, phường có tệ nạn ma túy chỉ là 83,7% (Anh Phương, 2024) thì tỷ lệ số xã có ma túy tại Lâm Đồng cao hơn toàn quốc là 11,9%. Giai đoạn 2020-2024, diễn biến của tình hình tội phạm về ma túy vẫn ngày càng gia tăng về cả số lượng và mức độ của tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội. Toàn tỉnh có 1.749 vụ, với 2.824 người phạm các tội phạm về ma túy, tăng so với giai đoạn trước là 832 vụ; thu giữ 40,3569 kg ma túy tổng hợp, 6,251 kg heroin, 180 kg cần sa khô, 04 kg cần sa tươi (Tỉnh ủy Lâm Đồng, 2024). Sáu tháng đầu năm 2025, đã có 143 vụ với 241 người phạm các tội phạm về ma túy (Ban chỉ đạo 138, 2025). Số liệu này chứng tỏ hiệu quả các mô hình phòng, chống ma túy nói chung, phòng, chống tội phạm về ma túy nói riêng còn rất hạn chế.

- Thứ ba, chưa có các tổng kết, đánh giá một cách toàn diện về hiệu quả của mô hình phòng, chống ma túy. Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW đánh giá: Giai đoạn 2020-2024, tỉnh Lâm Đồng đã xây dựng mới 250 mô hình “*Tổ dân phố không có tội phạm*”, duy trì các câu lạc bộ: “*Phòng, chống bạo lực gia đình*”, “*Phụ nữ với pháp luật*”, “*Chi hội phụ nữ vận động gia đình và người thân không nghiện ma túy và không tái nghiện*”, “*Tổ dân phố không có tội phạm*”, “*Tuyến đường không có tội phạm*”, “*Giáo họ không có tội phạm và tệ nạn xã hội*” (Tỉnh ủy Lâm Đồng, 2024). Tuy nhiên, trong các báo cáo tổng kết của các ngành, các cấp của tỉnh đều không có các đánh giá về hiệu quả của các mô hình phòng, chống ma túy. Ví dụ, báo cáo của Công an tỉnh Lâm Đồng chỉ nêu: “*...tiếp tục xây dựng, duy trì có hiệu quả các mô hình, điển hình tiên tiến trong phòng chống tội*

phạm, phòng chống ma túy...” (Nguyễn, N., 2023) mà không có nội dung về đánh giá hiệu quả của các mô hình này. Trong Kế hoạch của tỉnh Lâm Đồng triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 cũng không có nội dung đánh giá hiệu quả của các mô hình phòng, chống ma túy (Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng, 2025).

4.3. Các biện pháp nâng cao hiệu quả các mô hình phòng, chống ma túy tại tỉnh Lâm Đồng

Từ những hạn chế nêu trên, chúng tôi cho rằng, để nâng cao hiệu quả các mô hình phòng, chống ma túy tại tỉnh Lâm Đồng, cần thực hiện tốt các biện pháp sau đây:

- Thứ nhất, cần tổng kết, đánh giá hiệu quả của các mô hình phòng, chống ma túy.

Để tổng kết, đánh giá hiệu quả của các mô hình phòng, chống ma túy, cần xây dựng bộ tiêu chí đánh giá. Mục tiêu của mô hình phòng, chống ma túy là “*Từng bước ngăn chặn, tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy, hạn chế đến mức thấp nhất tác hại do ma túy gây ra nhằm tạo môi trường xã hội trong sạch lành mạnh phục vụ phát triển đất nước...*” (Thủ tướng Chính phủ, 2011, tr. 3). Từ mục tiêu này, bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả mô hình phòng, chống ma túy sẽ gồm tối thiểu các tiêu chí sau đây:

+ *Tỷ lệ giảm số tội phạm về ma túy.* Mô hình phòng, chống ma túy hướng đến mục tiêu trước hết là kéo giảm tội phạm về ma túy thông qua các hình thức như cung cấp thông tin về tội phạm về ma túy; hỗ trợ cơ quan có thẩm quyền trong việc phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và tái hòa nhập xã hội đối với người phạm tội về ma túy. Từ đó sẽ giúp kéo giảm tội

phạm về ma túy. Tỷ lệ này càng cao thì hiệu quả của mô hình phòng, chống ma túy càng cao và ngược lại.

+ *Tỷ lệ giảm số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy.* Số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy là một trong các nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của tội phạm về ma túy. Vì vậy, giảm số người nghiện, số người sử dụng trái phép chất ma túy là thước đo hiệu quả của mô hình phòng, chống ma túy. Để kéo giảm số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, cần phải có các biện pháp phát hiện và ngăn chặn kịp thời các nguyên nhân dẫn đến tình trạng này. Những nguyên nhân này rất đa dạng, phong phú, như xuất phát từ tâm lý tò mò, thích khám phá, thích thể hiện, thích làm “người lớn”; xuất phát từ sự thiếu hiểu biết, dễ bị lôi kéo, xúi giục, đua đòi; xuất phát từ sự bết tắc, thất bại trong học tập, trong cuộc sống, nghề nghiệp; do bạn bè xấu rủ rê, lôi kéo, xúi giục, kích động... Vì vậy, đòi hỏi các mô hình phòng, chống ma túy phải phát hiện và ngăn chặn kịp thời những người có nguy cơ sử dụng trái phép chất ma túy, nguy cơ nghiện ma túy. Tỷ lệ này càng cao thì hiệu quả của mô hình phòng, chống ma túy càng lớn và ngược lại.

+ *Mức độ tham gia và ủng hộ của người dân đối với các hoạt động của mô hình.* Tệ nạn ma túy xuất hiện ở mọi lúc, mọi nơi, trong mọi tầng lớp nhân dân. Vì vậy, để phòng, chống ma túy có hiệu quả đòi hỏi phải huy động tối đa sự tham gia và ủng hộ tích cực của mọi tầng lớp nhân dân. Mô hình phòng, chống ma túy chỉ thực sự phát huy hiệu quả nếu mỗi người dân nhận thức rõ trách nhiệm cũng như vị trí, vai trò của mình trong mô hình đó. Thực tế có tình trạng người dân tham gia và ủng hộ

theo phong trào, nên hiệu quả chưa cao. Để huy động sự tham gia và ủng hộ tích cực, nhiệt tình, đông đảo và thực chất của người dân thì mô hình phòng, chống ma túy phải có các lực lượng nòng cốt. Các lực lượng nòng cốt này sẽ triển khai tập huấn, hướng dẫn, giúp đỡ các nhóm dân cư với các đặc điểm tâm sinh lý, văn hóa, xã hội, tôn giáo, cộng đồng đặc thù để hình thành các nhóm cộng tác viên, các cánh tay nối dài của mô hình. Cứ như vậy, theo thời gian sẽ hình thành một mạng lưới nhân lực ngày càng sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, tạo ra sức mạnh nội sinh của mô hình phòng, chống ma túy. Một mô hình có mức độ tham gia và ủng hộ càng đông đảo, càng nhiệt huyết của các tầng lớp dân cư thì hiệu quả phòng, chống ma túy càng cao và ngược lại.

+ *Chi phí tổ chức và hoạt động của mô hình.* Một trong các tiêu chí đánh giá hiệu quả của mô hình phòng, chống ma túy là chi phí tổ chức và hoạt động của mô hình. Kinh phí để tổ chức và vận hành một mô hình với yêu cầu đạt hiệu quả cao, huy động sự tham gia tích cực, rộng rãi của mọi tầng lớp nhân dân là rất lớn. Trong bối cảnh nguồn lực của đất nước còn hạn chế và Nhà nước đang tập trung nguồn lực để phát triển cơ sở hạ tầng thì vấn đề bảo đảm kinh phí ít nhất mà vẫn đạt hiệu quả cao nhất là bài toán đòi hỏi mô hình phòng, chống ma túy hiệu quả cần phải giải quyết. Muốn vậy, không có cách nào khác là phải huy động sự tham gia của người dân dưới hình thức tự nguyện, tình nguyện và huy động sự đóng góp của toàn xã hội để tạo nguồn lực vật chất cần thiết cho sự vận hành của mô hình. Kinh nghiệm trong huy động nguồn lực để xóa nhà tạm, nhà dột nát trên toàn quốc là bài học hữu ích về huy động sức mạnh của toàn xã hội (Minh Hiền, 2025). Cần phải làm cho mỗi người

dân, doanh nghiệp thấy rõ lợi ích to lớn của mô hình phòng, chống ma túy mang lại, không chỉ là môi trường xã hội bình yên, môi trường kinh doanh lành mạnh mà còn bảo đảm một nguồn nhân lực chất lượng cao, không bị ảnh hưởng bởi tệ nạn ma túy, phục vụ sự phát triển của chính mỗi gia đình, doanh nghiệp và xã hội. Một mô hình phòng, chống ma túy sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước càng ít (mà vẫn đạt hiệu quả cao) thì hiệu quả của mô hình càng cao và ngược lại.

+ *Khả năng nhân rộng mô hình.*

Một trong các tiêu chí đánh giá hiệu quả của mô hình phòng, chống ma túy là khả năng nhân rộng mô hình trong xã hội. Để nhân rộng mô hình phòng, chống ma túy, trước hết cần có các tài liệu đầy đủ, khoa học về các nguyên tắc, quy định về tổ chức và hoạt động của mô hình. Đây chính là nền tảng cho tổ chức và vận hành hoạt động của mô hình. Tiếp theo, cần phải có đội ngũ nhân lực có đủ năng lực để tiếp nhận chuyển giao và triển khai hoạt động của mô hình có hiệu quả tại địa phương. Mỗi địa phương có các đặc điểm đặc thù về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội, tôn giáo, phong tục, tập quán, truyền thống... vì vậy quá trình tiếp nhận chuyển giao mô hình đòi hỏi phải có những nghiên cứu để có các giải pháp bảo đảm mô hình phù hợp và phát huy hiệu quả với đặc điểm đặc thù của địa phương. Mặt khác, vấn đề nguồn lực tài chính để bảo đảm hoạt động hiệu quả, lâu dài của mô hình là rất quan trọng. Mỗi địa phương có nguồn lực, tiềm lực kinh tế khác nhau nên vấn đề huy động nguồn lực cho việc tổ chức và hoạt động của mô hình cũng đặc biệt quan trọng, góp phần bảo đảm sự thành công và hiệu quả của việc nhân rộng mô hình phòng, chống ma túy.

Trên cơ sở năm tiêu chí nêu trên, cần tiến hành tổng kết, đánh giá hiệu quả của các mô hình hiện hành để lựa chọn được các mô hình phù hợp có hiệu quả cao để thực hiện việc nhân rộng mô hình ra toàn tỉnh, qua đó góp phần quan trọng trong phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh.

Thứ hai, cần nghiên cứu xây dựng mới các mô hình chuyên biệt phòng, chống ma túy.

Mô hình được hiểu là “...*làm mẫu để tạo ra cái mới trong thực tế...Khuôn mẫu đã có sẵn, theo đó tạo ra cái tương tự...*” (Nguyễn & cộng sự, 2007, tr. 1045). Trong quản lý phát triển xã hội, Nhà nước sử dụng các mô hình quản lý phát triển xã hội như các công cụ vừa để quản lý xã hội, vừa để giúp tạo ra các cách thức quản lý phát triển xã hội mới (Nguyễn, 2024). Mô hình phòng, chống ma túy chính là một mô hình đặc thù của mô hình quản lý phát triển xã hội. Để mô hình này phát huy tối đa hiệu quả thì cần xây dựng theo hướng mô hình tự quản trong cộng đồng dân cư (Trần, 2024). Đây là các mô hình hoạt động trên các nguyên tắc cơ bản là tự nguyện, tình nguyện, mong muốn đem lại những lợi ích tốt nhất cho xã hội, trong đó có lợi ích của mình và gia đình mình. Tất nhiên, các mô hình phòng, chống ma túy phải được xây dựng dựa trên các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, các chiến lược, chương trình, kế hoạch phòng, chống ma túy của Nhà nước và các kế hoạch của các ngành, các cấp tại địa phương và đặt dưới sự quản lý của chính quyền mà trực tiếp là lực lượng Công an nhân dân. Từ 01/7/2025, chính quyền địa phương vận hành theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và lực lượng Công an cũng được tổ

chức, sắp xếp lại theo mô hình công an 2 cấp. Mô hình này bảo đảm “*tinh gọn, hợp lý, xóa bỏ tình trạng chồng chéo, chia cắt địa bàn, giảm thiểu tầng nấc trung gian*” (Thái Sơn, 2025). Những đặc điểm ưu việt của mô hình công an 2 cấp này sẽ tạo ra các điều kiện rất thuận lợi cho công an cấp xã hướng dẫn, cổ vũ cho các mô hình đặc thù phòng, chống ma túy. Điểm khác biệt cơ bản giữa mô hình đặc thù phòng, chống ma túy với các mô hình phòng, chống tội phạm chính là đội ngũ nhân lực vận hành mô hình. Lực lượng tham gia trong mô hình phòng, chống ma túy trước hết phải là những người có hiểu biết sâu về các loại ma túy và tác hại của các loại ma túy để tư vấn, hướng dẫn các nhóm đối tượng các cách nhận biết về ma túy, nhất là trong bối cảnh xuất hiện ngày càng nhiều các loại ma túy mới (Hoàng Giang, 2024). Những người này cũng phải có kiến thức về các biện pháp phòng, chống ma túy, có khả năng nhận biết các yếu tố nguy cơ dẫn đến việc sử dụng trái phép chất ma túy, nguy cơ nghiện ma túy cũng như nguy cơ phạm các tội phạm về ma túy. Đây là những kiến thức quan trọng định hướng cho các hoạt động của mô hình hướng đến các đối tượng có nguy cơ cao, như những người sinh sống trong các gia đình có các hoàn cảnh đặc biệt, hoặc những người có các đặc điểm nhân thân đặc thù như thiếu tính kỷ luật, đua đòi, ăn chơi, lười lao động, thích hưởng thụ... Ngoài ra, đội ngũ vận hành các mô hình đặc thù phòng, chống ma túy cũng cần có một số kỹ năng, năng lực cần thiết phù hợp với đặc thù của từng địa phương, dân tộc, tôn giáo, như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng xử lý các tình huống, khả năng nói tiếng dân tộc ít người, khả năng hiểu biết văn hóa, phong tục, tập quán, truyền thống vùng miền... Theo chúng tôi, để xây dựng

được một mô hình đặc thù phòng, chống ma túy hiệu quả, cần tiến hành các nghiên cứu dựa trên các tài liệu về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đặc điểm dân cư, dân tộc, tôn giáo, phong tục, tập quán, truyền thống... của từng vùng, miền để xây dựng các tài liệu hướng dẫn việc tổ chức và vận hành các mô hình này. Chỉ trên cơ sở một mô hình phù hợp với các đặc thù địa chính trị, địa kinh tế, địa xã hội, địa văn hóa... của từng vùng miền thì mô hình đó mới phát huy được hiệu quả trong phòng, chống ma túy. Một trong các điều kiện bảo đảm hiệu quả của các mô hình này là phải tạo được sức mạnh nội sinh để huy động được đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia và ủng hộ. Mặt khác, cần thường xuyên thực hiện việc tổng kết, đánh giá hiệu quả của việc thực hiện mô hình để có sự điều chỉnh mô hình nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, bảo đảm mô hình luôn phù hợp với thực tiễn đời sống, nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong phòng, chống ma túy.

V. Kết luận

Kết luận 132-KL/TW ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy đã đánh giá: *“tình hình tội phạm ma túy vẫn còn diễn biến hết sức phức tạp... Công tác tổ chức phòng, chống và kiểm soát ma túy có lúc, có nơi chưa thật sự khoa học...”*. Từ đó Kết luận 132-KL/TW yêu cầu *“Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2011 - 2025, định hướng đến năm 2030 để điều chỉnh phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy”*. Việc tổng kết, đánh giá hiệu quả

của các mô hình phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và nghiên cứu xây dựng mới các mô hình chuyên biệt phòng, chống ma túy một cách hiệu quả sẽ vừa đáp ứng yêu cầu của Kết luận 132-KL/TW của Bộ Chính trị, vừa đáp ứng yêu cầu cấp thiết của công cuộc phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh. Qua đó góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Anh Phương. (2024). Số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy vẫn chiếm tới 83,7%, đăng ngày 03/11/2024 trên Báo Sài Gòn giải phóng online. Nguồn: <https://www.sggp.org.vn/so-xa-phuong-thi-tran-co-te-nan-ma-tuy-van-chiem-toi-837-post766578.html>.
- [2]. Ban chỉ đạo 138. (2024). Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Báo cáo Tổng kết công tác phòng, chống ma túy năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
- [3]. Ban chỉ đạo 138. (2025). Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Báo cáo sơ kết công tác phòng, chống ma túy 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
- [4]. Bộ Công an. (2024). Cổng thông tin điện tử, Hiệu quả từ mô hình “Khu dân cư phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội”, đăng ngày 01/8/2024. Nguồn: <https://www.bocongan.gov.vn/UserControls/Publishing/News/BinhLuan/pFormPrint.aspx?UrlListProcess=22D48E3E00E317DB107E3706F225B1CE22F006B7C704FC8B66894F6ABCA85660A&ItemID=40498&webP=portal>.
- [5]. Busetto, L., Wick, W., & Gumbinger, C. (2020). How to use and assess qualitative research methods. *Neurological Research and Practice*, 2(1), 2-14.
- [6]. Công an huyện Đơn Dương. (2021). Đơn Dương: Ra mắt mô hình điểm “Xã không có tội phạm, tệ nạn ma

- túy”, *Trang thông tin điện tử Công an tỉnh Lâm Đồng*. <https://lamdong.gov.vn/sites/congan/tintuc/tinhoatdong/SitePages/Don-Duong-Ra-mat-mo-hinh-diem-Xa-khong-co-toi-pham-tenan-ma-tuy.aspx>.
- [7]. Gillham, B. (2000). *Case study research methods*. Continuum, London.
- [8]. Hoàng Giang. (2024). Xuất hiện ngày càng nhiều các loại ma túy mới, ma túy ‘núp bóng’, *Cổng thông tin điện tử Chính phủ Tiếng Chuông*. <https://tiengchuong.chinhphu.vn/xuat-hien-ngay-cang-nhieu-cac-loai-ma-tuy-moi-ma-tuy-nup-bong-113240422124528762.htm>.
- [9]. Lê, T. S. (Ed.), Duong, T. M., & Nguyễn, N. H. (2024). *Giáo trình Tội phạm học*. Nxb. Công an nhân dân.
- [10]. Minh Hiền. (2025). Quyết tâm đến 31/10/2025 cơ bản hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát trên cả nước, *Báo điện tử Chính phủ*. <https://baochinhphu.vn/quyet-tam-den-31-10-2025-co-ban-hoan-thanh-xoa-nha-tam-nha-dot-nat-tren-ca-nuoc-102250407180839419.htm>.
- [11]. Nguyễn, L. (2023). Phát huy hiệu quả của các mô hình phòng, chống tội phạm về ma túy, *Báo Lâm Đồng online*. <https://baolamdong.vn/phat-huy-hieu-qua-cua-cac-mo-hinh-phong-chong-toi-pham-ve-ma-tuy-368505.html>.
- [12]. Nguyễn, N. (2023). Công tác phòng chống tội phạm đạt nhiều kết quả quan trọng, *Báo Lâm Đồng online*. <https://baolamdong.vn/cong-tac-phong-chong-toi-pham-dat-nhieu-ket-qua-quan-trong-265654.html>.
- [13]. Nguyễn, N. Ý. (Ed.). (2007). *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb. ĐHQG TP HCM.
- [14]. Nguyễn, T. A. (2024). Một số lý luận về mô hình trong nghiên cứu mô hình quản lý phát triển xã hội, *Tạp chí điện tử Lý luận chính trị*. <https://lyluanchinhtri.vn/mot-so-ly-luan-ve-mo-hinh-trong-nghien-cuu-mo-hinh-quan-ly-phat-trien-xa-hoi-4290.html>.
- [15]. Nguyệt Thu. (2023). Nhân rộng mô hình điểm phòng, chống tội phạm, *Báo Lâm Đồng online*. <https://admin.baolamdong.vn/phap-luat/202307/nhan-rong-mo-hinh-diem-phong-chong-toi-pham-38e1baa/>.
- [16]. Thái Sơn. (2025), Lực lượng Công an bảo đảm hoạt động khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, *Báo Nhân dân online*. <https://nhandan.vn/luc-luong-cong-an-bao-dam-hoat-dong-khi-thuc-hien-chinh-quyen-dia-phuong-2-cap-post891054.html>.
- [17]. Thủ tướng Chính phủ. (2011). Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, kèm theo Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011.
- [18]. Thụy Trang. (2025). Lâm Đồng triển khai phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2025, *Lâm Đồng online*. <https://baolamdong.vn/chinh-tri/202501/lam-dong-trien-khai-phong-trao-toan-dan-bao-ve-an-ninh-to-quoc-nam-2025-f3b2041/>.
- [19]. Tỉnh ủy Lâm Đồng. (2024). *Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*.
- [20]. Trần, H. H., Đặng, X. C., & Nguyễn, T. H. (2021). Đo lường khả năng trí tuệ của học sinh Việt Nam theo thuyết đa nhân tố của Sternberg, *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, số 48 tháng 12/2021, 24-30.
- [21]. Trần, T. M. T. (2024). Một số vấn đề về mô hình tự quản trong cộng đồng dân cư, *Tạp chí Quản lý nhà nước online*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2024/04/25/mot-so-van-de-ve-mo-hinh-tu-quan-trong-cong-dong-dan-cu/>.
- [22]. Trần, T. V. D., & Hoàng, V. T. (2023). Lý thuyết về trí thông minh ba nhân tố của Sternberg, *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*, số 285/2023, 50 - 52.

- [23]. Thy Vũ (2025). Nhân rộng các mô hình bảo vệ an ninh Tổ quốc, *Báo Lâm Đồng online*. <https://baolamdong.vn/phap-luat/202503/nhan-rong-cac-mo-hinh-bao-ve-an-ninh-to-quoc-a301dd8/>.
- [24]. Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (2021), Kế hoạch số 7353/KH-UBND ngày 14/10/2021 về việc thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
- [25]. Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (2025), Kế hoạch số 3488/KH-UBND ngày 08/4/2025 triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.
- [26]. Võ, K. V. (2008). *Giáo trình Tội phạm học* (In lần thứ 3 có sửa đổi, bổ sung). Nxb Công an nhân dân.

IMPROVING THE EFFECTIVENESS OF DRUG PREVENTION AND CONTROL MODELS IN FORMER LAM DONG PROVINCE

Tran Huu Trang²

Abstract: *This article analyzes the practical implementation of drug prevention and control models in Lam Dong province, highlighting three key limitations: the scarcity of specialized drug prevention and control models, the limited effectiveness of the models currently in place, and the absence of comprehensive evaluations or summaries assessing their effectiveness. Based on this analysis, the article recommends two groups of solutions to enhance the effectiveness of drug prevention and control models in Lam Dong Province.*

Keywords: *model, effectiveness, drug prevention, Lam Dong province*

² Procuratorate University